

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15 – PT**

Bản án số: 56/2026/HS-ST
Ngày 08/05/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Tấn và ông Bùi Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Linh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2026/TLST-HS ngày 16/03/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST-HS ngày 09/4/2026 đối với bị cáo:

Đoàn Thế P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09/01/1952;

Nơi cư trú và chỗ ở: Khu T, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Đoàn Văn C (Đã chết) và bà Đàm Thị M (đã chết); Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ sáu; Có vợ là: Trần Thị H, vợ chồng có 05 người con, con thứ nhất sinh năm 1980, con thứ năm sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/3/1990 Đoàn Thế P (Đoàn Ngọc P1) bị Cục A - Bộ Q khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, quy định tại Điều 95 Bộ luật Hình sự năm 1985. Ngày 13/8/1990 Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3 đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 11 đối với Đoàn Thế P.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Hiện đang trú tại Khu T, xã T, tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên Toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 tại chợ P thuộc xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ, Công an xã M, tỉnh Phú Thọ lập Biên bản sự việc, niêm phong và tạm giữ của Đoàn Thế P, sinh năm 1952; trú tại: Khu T, xã T, tỉnh Phú Thọ đang bày bán chợ tại chợ M1 đồ vật, Đoàn Thế P khai là thuốc nổ và đạn chì, gồm:

+ 13 (mười ba) túi nilon nhỏ màu trắng, có khóa díp được để trong 01 (một) túi nilon màu hồng, bên trong chứa thuốc súng nhồi súng săn, súng kíp tự chế là chất bột, có màu vàng xám, tổng khối lượng thuốc súng màu vàng cùng toàn bộ bao gói là: 200 gam (hai trăm gam), niêm phong ký hiệu A1.

+ 12 (mười hai) túi nilon nhỏ màu trắng, có khóa díp được để trong 01 (một) túi nilon màu trắng, chứa thuốc súng nhồi súng kíp, súng săn tự chế là chất bột màu đen, tổng khối lượng thuốc súng màu đen cùng toàn bộ bao gói là: 370 gam (ba trăm bảy mươi gam), niêm phong ký hiệu A2.

+ 25 (hai mươi lăm) túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có 62 viên kim loại hình trụ màu xám là đạn chì dùng cho súng hơi PCP loại hình trụ, nhiều kích thước khác nhau tổng khối lượng là: 1,26 kg (Một phẩy hai sáu kilogam), niêm phong ký hiệu A3.

+ 06 hộp nhựa, gồm 03 (ba) hộp nhựa tròn màu vàng và 03 (ba) Hộp nhựa hình chữ nhật màu trắng đều để trong 01 (một) Túi nilon màu xanh, bên trong có đạn chì súng hơi PCP loại hình trụ, một đầu hình nấm, nhiều kích thước khác nhau, tổng khối lượng cùng toàn bộ bao gói là: 2,9 kg (Hai phẩy chín kilogam), niêm phong ký hiệu A4.

+ 09 (chín) túi nilon màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có Đạn chì súng kíp, súng tự chế loại hình cầu, màu đen, nhiều kích thước khác nhau, tổng khối lượng đạn chì cùng toàn bộ bao gói là: 7,35 kg (Bảy phẩy ba mươi lăm kilogam), niêm phong ký hiệu A5.

Sau khi lập Biên bản tạm giữ toàn bộ đồ vật trên, nghi vấn có dấu hiệu tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng và vật liệu nổ, Công an xã M báo cáo Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh P và chuyển đối tượng cùng toàn bộ đồ vật tạm giữ đến Cơ quan An ninh điều tra- Công an tỉnh P để giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định số 1237/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

- Các mẫu ký hiệu A3, A4 gửi giám định (có hình trụ, hình nấm) là đạn, loại đạn chì thuộc vũ khí quân dụng theo Điểm b, khoản 2, Điều 2 Luật số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và theo mục 3.II Phụ lục I Danh mục vũ khí quân dụng ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C2 Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Đạn sử dụng được cho các loại súng nén hơi, nén khí.

- Mẫu ý hiệu A5 (các viên kim loại hình tròn màu xám) gửi giám định là thành phần chế tạo đạn, loại đạn ghém.

Tại bản Kết luận giám định số 6154/KL-KTHS ngày 21/10/2025, V - Bộ C2 kết luận:

- Mẫu vật ký hiệu A1 là thuốc phóng NC (nitroxenlulo), thuộc nhóm vật liệu nổ, thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn;

- Mẫu vật ký hiệu A2 là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường được dùng để làm liều phóng cho các loại đạn tự chế.... Các mẫu vật giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả lại”.

Quá trình điều tra và tại phiên Toà bị cáo Đoàn Thế P khai nhận: Từ năm 2020, thông qua mạng xã hội, Đoàn Thế P đặt mua đạn chì và thuốc súng về bán để kiếm lời, P đặt mua đạn chì hình trụ số lượng 4kg (*Bốn kilogram*) với giá 200.000 đồng/kg, đạn chì hình nấm mua 4kg (*Bốn kilogram*) với giá 200.000 đồng/kg, đạn chì hình cầu mua 8kg (*Tám kilogram*) với giá 80.000 đồng/kg, đối với thuốc súng mỗi loại mua khoảng 0,4 kg (*Không phải bốn kilogram*) với giá 200.000 đồng/kg. Tổng số tiền hàng P mua có giá trị là: 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Việc mua bán được thực hiện thông qua đơn vị vận chuyển, nên bản thân P không gặp trực tiếp người bán, không biết người bán là ai. Khi nhận hàng xong P cất giấu số thuốc súng, đạn chì vào túi ni lông trong kho tại nhà riêng tại khu T, xã T, tỉnh Phú Thọ. Sau đó, thỉnh thoảng đến ngày chợ phiên tại chợ P2, xã M, tỉnh Phú Thọ, P mang số thuốc súng, đạn chì nói trên đi bán.

Toàn bộ quá trình cất giấu, mua bán thuốc súng và đạn chì đều do Đoàn Thế P thực hiện và không cho ai biết. Người mua chủ yếu là người dân tộc thiểu số, mua với số lượng ít, thường chỉ đến mua một lần nên P không nhớ cụ thể đã bán cho ai, số lượng bao nhiêu. Phi bán số đạn chì và thuốc súng với giá như sau: Đối với hai loại thuốc phóng NC và thuốc nổ đen, giá 400.000 đồng/kg; Đối với đạn chì, loại hình trụ tròn và hình nấm, giá 400.000 đồng/kg; Đối với đạn chì hình cầu, giá 160.000 đồng/kg. Tất cả số đạn và thuốc súng trên, P đã chia vào các túi nhỏ làm bằng nhựa, có khoá díp, theo định lượng có sẵn. Đoàn Thế P đã thu được từ việc mua bán trái phép thuốc súng và đạn chì số tiền 1.732.000 đồng (*Một triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

Ngày 09/8/2025 là chợ phiên Phú C1 nên khoảng 05 giờ sáng, P dậy chuẩn bị hàng hoá, đồ đạc để đi chợ, P lấy ở góc nhà 01 (môt) bao tải màu trắng bên trong chứa nhiều túi nilon đựng một số loại thuốc Lào; 01 (môt) bao tải màu trắng, bên trong có nhiều túi nilon chứa các loại đạn chì của các loại súng săn như súng hơi PCP, súng kíp,... và thuốc súng của súng kíp tự chế; 01 chiếc cân màu đen để đi chợ, P đi bộ ra Quốc lộ F bắt xe khách đi lên chợ P cách nhà khoảng 16 km. Khi đến nơi, P xuống xe đi bộ vào chợ ngồi xuống một gian hàng và mở bao tải lấy các túi thuốc Lào bày ra ở phía trước để bán, còn bao tải chứa các loại đạn chì và thuốc súng thì P để ở bên cạnh vị trí P ngồi, mục đích có người dân nào hỏi mua thì P sẽ lấy ra bán thì bị Công an xã M phát hiện, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan An ninh điều tra tiến hành xác minh nguồn gốc vũ khí quân dụng, vật liệu nổ trên tại Cục Q1 - Bộ Q; Cục C3- Bộ C2; Cục T1- Bộ C2 và tra cứu thông tin tại Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh P; Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P đều không có thông tin liên quan số vũ khí quân dụng, vật liệu nổ này. Do vậy, không có căn cứ xác định thông tin nguồn gốc số vũ khí quân dụng và vật liệu nổ này trong vụ án.

Cơ quan An ninh điều tra tiến hành trưng cầu định giá đối với số vũ khí quân dụng (mẫu ký hiệu A3, A4). Ngày 28/01/2026, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc lĩnh vực tài chính có văn bản trả lời như sau:

“Vũ khí quân dụng thuộc danh mục hàng cấm lưu hành nên không có giá thị trường hợp pháp nên không có cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn để xác định giá trị tài sản theo quy định.....Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tuyên trong tổ tụng hình sự thuộc lĩnh vực tài chính từ chối không định giá các tài sản theo Yêu cầu định giá tài sản số 203/YC-ANĐT-Đ1 ngày 26/01/2026 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh P”

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

+ Mẫu vật hoàn trả sau giám định vũ khí quân dụng, gồm các Mẫu ký hiệu A3, A4, A5.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng; số máy: MKUQ2LL/A; số seri: F2LR626AGRWW, đã qua sử dụng, lắp sim số điện thoại: 0854.217.080.

+ 01 (một) chiếc cân tay, loại cân đòn, có móc treo và đĩa tròn để đựng hàng, màu đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bao tải nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

+ Tiền VNĐ: 482.000đ (Bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh P.

Cáo trạng số 64/CT-VKSTT-P1 ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố Đoàn Thế P về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 và tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thế P phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; khoản 1 Điều 305; điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thế P **từ 12 đến 18 tháng** tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và

từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về vật chứng gồm:

+ Mẫu vật hoàn trả sau giám định vũ khí quân dụng, gồm các Mẫu ký hiệu A3, A4, A5. Các vật chứng này đang lưu giữ tại Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh P. Cần Tịch thu và tiếp tục giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh P xử lý theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng; số máy: MKUQ2LL/A; số seri: F2LR626AGRWW, đã qua sử dụng, lắp sim số điện thoại: 0854.217.080 **đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.**

+ 01 (một) chiếc cân tay, loại cân đòn, có móc treo và đĩa tròn để đựng hàng, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) bao tải nhựa màu trắng, đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Truy thu của bị cáo Đoàn Thế P số tiền 1.732.000 đồng là số tiền thu được từ việc bán trái phép thuốc súng và đạn chì để nộp ngân sách nhà nước. Hiện bị cáo đã nộp 482.000 đồng được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Phòng thi hành án dân sự khu vực 15, tỉnh Phú Thọ; cần phải truy thu đối với bị cáo thêm số tiền là 1.250.000 đồng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và T quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các ý kiến tranh luận: Không có;

Bị cáo Đoàn Thế P không trình bày lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người cao tuổi, đang bị bệnh tim nặng. Kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, Đoàn Thế P thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng và vật liệu nổ của

mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ năm 2020 đến năm 2025, Đoàn Thế P đã có hành vi mua trái phép vũ khí quân dụng và vật liệu nổ về cất giữ trái phép tại nhà để bán trái phép, P khai đã bán cho nhiều người không xác định được lai lịch cụ thể, thu được số tiền 1.732.000 đồng. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/8/2025 tại chợ P thuộc xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ, Đoàn Thế P đang bày bán trái phép: 200 gam chất bột màu vàng xám; 370 gam chất bột màu đen, tổng khối lượng 570 gam (0,57 kilogam), đều thuộc nhóm vật liệu nổ; 62 viên kim loại hình trụ màu xám và nhiều viên kim loại hình nắm màu xám, đều là đạn chì thuộc vũ khí quân dụng thì bị Công an xã M, tỉnh Phú Thọ phát hiện, thu giữ vật chứng.

Cáo trạng truy tố bị cáo Đoàn Thế P về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 và tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng và vật liệu nổ của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và vật liệu nổ của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện phát sinh các hành vi phạm tội khác. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội là hành vi bị cấm nhưng vẫn cố tình mua bán, cất giấu, cho mục đích vụ lợi cá nhân, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an ninh, trật tự tại địa bàn. Vì vậy, HĐXX thấy rằng cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. *Về nhân thân:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, **bị cáo đã tự nguyện nộp lại một phần số tiền phạm tội mà có: 482.000 (Bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng)**. Bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên (*74 tuổi*). Bố đẻ bị cáo là ông Đoàn Văn C được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì năm 1998 do có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm **o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự**, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 và khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...". Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên (*74 tuổi*), không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 304 và khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với các mẫu vật hoàn trả giám định vũ khí quân dụng, gồm các Mẫu ký hiệu A3, A4, A5 là vật chứng vụ án, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành sử dụng, nên cần tịch thu và tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh P xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng; số máy: MKUQ2LL/A; số seri: F2LR626AGR WV, đã qua sử dụng, lắp sim số điện thoại: 0854.217.080 của bị cáo Đoàn Thế P cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc cân tay, loại cân đòn, có móc treo và đĩa tròn để đựng hàng, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) bao tải nhựa màu trắng, đã qua sử dụng là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền bị cáo đã nộp 482.000 đồng, được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh P và đã chuyển sang tài khoản tạm giữ của Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 15 - Phú Thọ cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Ngoài ra, đối với số tiền thu lợi bất chính do việc mua bán đạn súng và thuốc nổ mà có cần truy thu sung quỹ nhà nước. Cụ thể: Truy thu đối với Đoàn Thế P số tiền 1.250.000 (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung quỹ nhà nước.

[9] *Về vấn đề khác*:

- Đối với người bán đạn súng và thuốc nổ cho Đoàn Thế P. Theo Đoàn Thế P khai mua trên không gian mạng từ năm 2020, do không xác định được nhân thân lai lịch người cụ thể người bán nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đồng thời, Cơ quan An ninh điều tra đã rà soát nguồn gốc số vũ khí quân dụng trên tại Cục Q1 - Bộ Q; Cục Trang bị và T1 - Bộ C2; Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C2; Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh P; Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P. Kết quả: Không có thông tin về nguồn gốc vũ khí quân dụng trong vụ án.

[10] *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; khoản 1 Điều 305; điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đoàn Thế P** phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Thế P 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất nổ”.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Đoàn Thế P phải chấp hành là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh P xử lý các vật chứng theo quy định của pháp luật gồm các mẫu vật hoàn trả giám định vũ khí quân dụng, các Mẫu ký hiệu A3, A4, A5.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu trắng; số máy: MKUQ2LL/A; số seri: F2LR626AGR WV, đã qua sử dụng, lắp sim số điện thoại: 0854.217.080 của bị cáo Đoàn Thế P; Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) chiếc cân tay, loại cân đòn, có móc treo và đĩa tròn để đựng hàng, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) bao tải nhựa màu trắng, đã qua sử dụng. *(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 - Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 38/THA ngày 04/5/2026).*

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với số Tiền: 482.000 đồng (*Bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng*) tiền Ngân hàng N được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh P đã chuyển sang tài khoản tạm giữ của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- Truy thu đối với Đoàn Thế P số tiền 1.250.000đ (*Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Thế P phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để xin xét xử Phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3);
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- CQ THAHS Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- UBND xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Dân